

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH DAKLAK
Sở Kế Hoạch và Đầu Tư

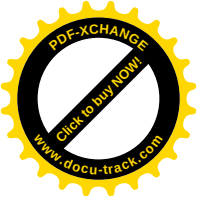
QUY TRÌNH
LẬP KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ CƠ SỞ
Tỉnh Đắk Lắk



Buôn Ma Thuột
Tháng 8, năm 2007



Hướng Dẫn Thực Hiện

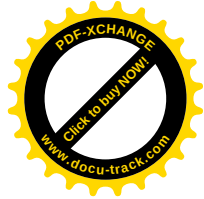
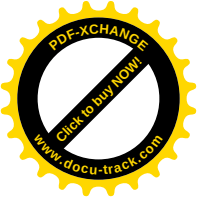


ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH DAKLAK
Sở Kế Hoạch và Đầu Tư

QUY TRÌNH
LẬP KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ CƠ SỞ
Tỉnh Đắk Lắk

Buôn Ma Thuột
Tháng 8, năm 2007





**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2134/QĐ - UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 22 tháng 8 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy trình lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từ cơ sở

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Văn bản số 1973/TTg - QHQT, ngày 01 tháng 12 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ V/v phê duyệt dự án “Phát triển nông thôn Đắk Lắk - giai đoạn II” do Đức viện trợ không hoàn lại;

Căn cứ Thỏa thuận thực hiện giai đoạn II - Dự án Hỗ trợ kỹ thuật “Phát triển nông thôn Đắk Lắk” đã được ký kết giữa Tổ chức Hợp tác kỹ thuật Đức (GTZ) và Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk, ngày 08 tháng 02 năm 2007;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 422/TTr-KHĐT ngày 14/8/2007, đề nghị ban hành Quy trình lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từ cơ sở

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy trình lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từ cơ sở”.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ban dân tộc, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và PTNT, Giáo dục-Đào tạo, Y tế; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Buôn Ma Thuột và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký.

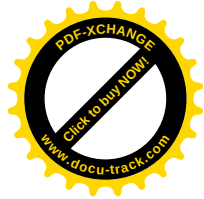
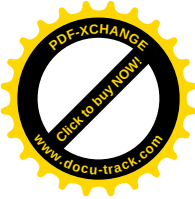
Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c)
- Như Điều 2;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, PVP UBND tỉnh;
- Các phòng: NLN, TM, NV;
- Lưu VT, TH.

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Lữ Ngọc Cư



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY TRÌNH
LẬP KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ CƠ SỞ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2134/QĐ-UBND,
ngày 22 tháng 8 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỘT SỐ KHÁI NIỆM

1. Lập kế hoạch phát triển kinh tế xã hội từ cơ sở:

- Lập kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội từ cơ sở (sau đây gọi tắt là lập kế hoạch từ cơ sở) là quá trình người dân tham gia bằng việc tự xây dựng kế hoạch hoạt động cho thôn, buôn, khối phố (sau đây gọi chung là thôn, buôn), góp phần vào quá trình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã và huyện.

- Lập kế hoạch thôn, buôn: Là quá trình người dân tham gia xây dựng và đề xuất các hoạt động cho thôn, buôn mình;

- Lập kế hoạch cấp xã là quá trình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở cấp xã có sự tổng hợp, điều chỉnh kế hoạch từ thôn, buôn;

- Lập kế hoạch cấp huyện là quá trình xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở cấp huyện có sự tổng hợp và điều chỉnh từ kế hoạch cấp xã;

(Các biểu mẫu lập kế hoạch cấp xã và thôn buôn được đính kèm trong phụ lục của tài liệu hướng dẫn này).

2. Kế hoạch trung hạn: Bao gồm các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án, các hoạt động và những giải pháp lớn để thực hiện các mục tiêu đã đề ra trong thời hạn nhiều năm (thường là 5 năm) nhằm tạo sự ra thay đổi cơ bản trong cuộc sống của người dân địa phương .

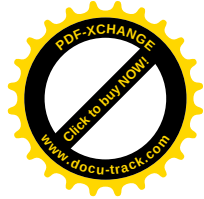
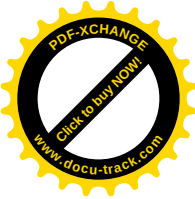
3. Kế hoạch hàng năm: Là kế hoạch được xây dựng cho thời gian 1 năm bao gồm các mục tiêu cần đạt được, những công việc cần thực hiện và các giải pháp để từng bước đạt được mục tiêu của kế hoạch trung hạn.

4. Kế hoạch mục tiêu: Là những chỉ tiêu mà cộng đồng mong muốn đạt được trong kỳ kế hoạch.

5. Kế hoạch hoạt động: Là những hoạt động cụ thể cần thực hiện để đạt được mục tiêu đề ra. Các hoạt động phải có khối lượng, thời gian, địa điểm và trách nhiệm cụ thể của các bên tham gia.

Kế hoạch hoạt động của thôn, buôn bao gồm:

a. Danh mục các hoạt động:



+ Các hoạt động hỗ trợ kỹ thuật, dịch vụ công như: Khuyến nông, khuyến lâm, khuyến công; hướng dẫn thành lập tổ tín dụng; tập huấn về sử dụng nước sạch, vệ sinh nông thôn; phòng chống dịch bệnh; quản lý kinh tế hộ...

+ Các hoạt động mang tính xây dựng, như: Xây dựng, sửa chữa giao thông trong thôn, buôn; xây dựng sửa chữa thủy lợi nhỏ phục vụ trực tiếp cho thôn, buôn (đập bồi, kênh mương nhỏ); mua giống vật nuôi, cây trồng...;

b. Phải có tỷ lệ đóng góp của người dân trong thôn, buôn (có thể bằng đất, tiền, công lao động, vật tư) để thực hiện các hoạt động;

c. Thôn, buôn được tham gia quản lý, giám sát quá trình thực hiện các hoạt động.

6. Giao Kế hoạch: Trên cơ sở kế hoạch đã được xác lập cũng như khả năng cân đối, huy động các nguồn lực để các cấp ra quyết định giao kế hoạch cho cấp dưới triển khai thực hiện;

7. Thực hiện kế hoạch và giám sát thực hiện kế hoạch: là quá trình các cấp tổ chức triển khai thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các kế hoạch đã được giao;

8. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch: Là quá trình các cấp tổ chức đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của cấp mình về tiến độ và chất lượng các hoạt động đã triển khai. Một năm tiến hành đánh giá 2 lần: Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm (trước khi tiến hành lập kế hoạch) và đánh giá tình hình thực hiện cả năm (vào tháng 12 hàng năm).

9. Bộ công cụ đánh giá nông thôn có sự tham gia của người dân:

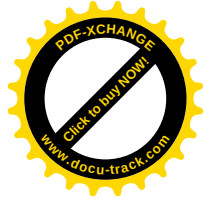
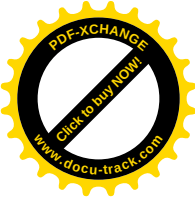
- Bộ công cụ đánh giá nông thôn có sự tham gia của người dân (PRA) là phương pháp giúp cho người dân nông thôn chia sẻ, thảo luận và phân tích những hiểu biết của họ về cuộc sống, điều kiện sống; cũng như cùng nhau lập kế hoạch; thực hiện, giám sát và đánh giá kế hoạch.

- Bộ công cụ PRA (gồm 12 công cụ được đính kèm theo tài liệu này) được sử dụng để phân tích hiện trạng, tiềm năng, thuận lợi, khó khăn của địa phương, qua đó tìm ra nguyên nhân và giải pháp cũng như xác định các mục tiêu, hoạt động cho các lĩnh vực cụ thể của năm kế hoạch.

II. QUY TRÌNH LẬP KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỪ CƠ SỞ

Quy trình lập kế hoạch từ cơ sở bao gồm 5 giai đoạn:

- + Giai đoạn 1: Công tác chuẩn bị;
- + Giai đoạn 2: Lập kế hoạch;
- + Giai đoạn 3: Giao kế hoạch;



- + Giai đoạn 4: Thực hiện và giám sát quá trình thực hiện kế hoạch;
- + Giai đoạn 5: Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch.

Giai đoạn 1: CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Chuẩn bị tài liệu, văn phòng phẩm:

- Chuẩn bị các tài liệu để làm căn cứ xây dựng kế hoạch, gồm: Nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội của Đảng bộ và Hội đồng Nhân dân cùng cấp; các quy hoạch về phát triển ngành, phát triển vùng lãnh thổ trên địa bàn huyện, xã; kế hoạch định hướng về phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh.

- Căn cứ các tài liệu trên, đồng thời căn cứ vào các nguồn lực có khả năng huy động của cấp huyện và ở cấp xã, UBND huyện chỉ đạo xây dựng kế hoạch định hướng chung của huyện, làm cơ sở để các xã xây dựng kế hoạch cho địa phương mình.

- Thu thập thông tin cơ bản của thôn, buôn, xã: Ủy ban Nhân dân xã chịu trách nhiệm thực hiện công việc này theo biểu mẫu hướng dẫn (Biểu 1,2). Việc phân tích các thông tin cơ bản sẽ là cơ sở để Ban Tự Quản thôn buôn với sự hỗ trợ của cán bộ xã xây dựng các mục tiêu phát triển và đề ra các giải pháp thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chuẩn bị kinh phí, văn phòng phẩm như giấy, bút, đặc biệt quan tâm hỗ trợ cho cấp thôn, buôn.

2. Công tác truyền thông:

- UBND huyện chỉ đạo các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng và UBND các xã triển khai tuyên truyền, thông tin rộng rãi về mục đích, ý nghĩa của việc lập kế hoạch từ cơ sở đến tận các thôn buôn.

3. Thành lập tổ thúc đẩy các cấp:

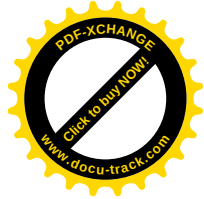
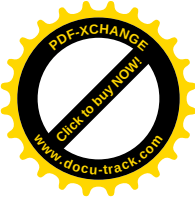
- Tổ thúc đẩy cấp huyện với thành phần chủ chốt là Phòng Tài chính - Kế hoạch, các phòng ban, tổ chức liên quan như Phòng Kinh tế, phòng Tài nguyên và Môi trường, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Trạm Khuyến nông...

- Tổ thúc đẩy cấp xã gồm: cán bộ Văn phòng, cán bộ Địa chính, Kế toán, Thống kê, đại diện các tổ chức xã hội như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Mặt trận Tổ quốc...

- Tổ thúc đẩy có vai trò trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn quy trình, phương pháp lập kế hoạch; đồng thời cung cấp các thông tin về mục tiêu, định hướng của cấp trên cho Tổ công tác và người dân thôn, buôn trong quá trình lập kế hoạch.

4. Công tác tập huấn:

- UBND huyện giao cho phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Tổ thúc đẩy cấp huyện tổ chức tập huấn về quy trình, phương pháp lập kế hoạch; tập huấn kỹ năng thúc đẩy, hỗ trợ cho nhóm công tác các cấp; tập huấn sử dụng bộ công cụ đánh giá nhanh nông thôn (PRA).



+ Thành phần tập huấn: Tổ thúc đẩy cấp xã và cấp các thôn, buôn (mỗi thôn, buôn cử từ 3 - 4 người đại diện tham gia gồm Ban tự quản, Chi hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội Nông dân hoặc những người có năng lực, uy tín trong quần chúng.

+ Ủy ban Nhân dân xã chịu trách nhiệm bố trí địa điểm, thành lập Tổ thúc đẩy xã và huy động các thành phần liên quan tham gia tập huấn.

- Thời gian: Vào giữa tháng 4 hàng năm.

Giai đoạn 2: LẬP KẾ HOẠCH

1. Lập kế hoạch thôn, buôn

a. Lập kế hoạch trung hạn (trong khoảng từ ngày 10 - 20 tháng 5):

- Kế hoạch trung hạn của thôn, buôn được xây dựng trong khoảng thời gian từ 3 đến 5 năm; dùng bộ công cụ đánh giá nông thôn (PRA) để đánh giá thực trạng thôn buôn phục vụ cho bước xây dựng kế hoạch. Cán bộ thúc đẩy xã, huyện (đã được đào tạo) trực tiếp hướng dẫn Tổ công tác sử dụng bộ công cụ PRA và hướng dẫn xây dựng kế hoạch.

Lập kế hoạch trung hạn bao gồm 4 bước:

Bước 1: Họp thôn, buôn lần 1

- Thành phần cuộc họp: Toàn bộ công dân trong thôn, buôn và cán bộ hướng dẫn của cấp trên (Tổ thúc đẩy - do UBND xã điều động đến); tỷ lệ phụ nữ tham gia phải đạt tối thiểu 30% số người dân tham gia họp;

- Chủ trì cuộc họp: Trưởng Ban tự quản thôn, buôn (trường hợp cấp trưởng không thể dự họp thì cấp phó chủ trì);

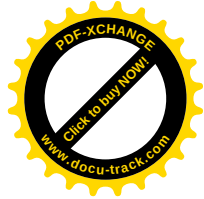
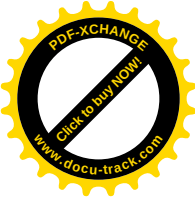
- Nội dung cuộc họp: (1) Chủ trì cuộc họp thông báo mục đích, nội dung, yêu cầu và thời gian của việc lập kế hoạch; (2) Bầu chọn tổ công tác (khoảng 20 thành viên) và tổ trưởng tổ công tác (nên là trưởng hoặc phó ban tự quản thôn, buôn). Thành phần tổ công tác là đại diện các đoàn thể; đại diện các nhóm hộ giàu, nghèo, trung bình; đại diện cho các thành phần dân tộc và các nông dân nòng cốt; Tổ công tác phải có ít nhất 30% thành viên là phụ nữ và có ít nhất 03 người đã được đào tạo về lập kế hoạch (Tổ công tác có nhiệm vụ thu thập các thông tin cơ bản về kinh tế - xã hội và tổng hợp nhu cầu các hoạt động của thôn, buôn).

- Thời gian cuộc họp: tối đa là 01 buổi.

Bước 2: Đánh giá tình hình thôn, buôn (thời gian tối đa là 02 ngày).

- Tổ công tác thống nhất lựa chọn các công cụ (trong Bộ công cụ PRA), phù hợp với thực tế để thực hiện đánh giá tình hình thôn, buôn.

- Chia Tổ công tác thành 3 - 4 nhóm, mỗi nhóm được phân công thực hiện một số công cụ PRA theo từng chủ đề; Cử ra một trưởng nhóm chịu trách nhiệm ghi chép, tổng hợp ý kiến của các thành viên trong nhóm.



- Các nhóm tiến hành đánh giá các lĩnh vực nhóm mình phụ trách, sử dụng các công cụ PRA tương ứng; đồng thời đề xuất kế hoạch các hoạt động thuộc lĩnh vực phụ trách của nhóm;

- Việc phân công các nhóm thực hiện đánh giá các lĩnh vực phải phù hợp với trình độ, khả năng tương ứng về lĩnh vực đó của các thành viên trong nhóm; các vấn đề về phụ nữ phải do nhóm phụ nữ thực hiện.

Bước 3: Họp Tổ công tác

- Sau khi các nhóm thực hiện xong việc đánh giá tình hình thôn, buôn; Tổ trưởng Tổ công tác chủ trì cuộc họp chung toàn tổ, để:

+ Đại diện từng nhóm trình bày kết quả đánh giá và các hoạt động đề xuất của nhóm mình;

+ Các thành viên của nhóm khác tham gia đóng góp ý kiến;

+ Chấm điểm, bình chọn, sắp xếp các hoạt động theo nguyên tắc thứ tự ưu tiên: mức độ cấp thiết, dễ làm, các đề xuất của phụ nữ, ít lệ thuộc vào bên ngoài, phù hợp với cách làm của thôn, buôn;

- Dùng kết quả đã bình chọn để xây dựng bảng tổng hợp các hoạt động (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên). Kết quả này được xem như là Dự thảo kế hoạch trung hạn của thôn, buôn để trình ra cuộc họp thôn, buôn lần thứ hai (biểu 3).

- Lưu ý: Tổ trưởng (hoặc cử 1 thư ký) ghi chép, tổng hợp kết quả của các nhóm thành một kế hoạch chung.

Bước 4: Họp thôn, buôn lần 2.

- Thành phần: Như cuộc họp lần thứ nhất;

- Chủ trì cuộc họp: Trưởng Ban tự quản thôn, buôn (trường hợp cấp trưởng không thể dự họp thì cấp phó chủ trì);

- Nội dung: Trên cơ sở bảng kế hoạch dự thảo theo đề xuất của Tổ công tác, tiến hành bình chọn lại thứ tự ưu tiên theo giới cho các hoạt động để xây dựng kế hoạch trung hạn chính thức của thôn, buôn;

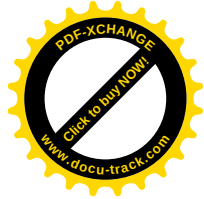
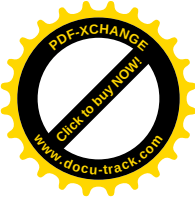
- Cách làm: Trưởng thôn, buôn phổ biến mục đích và nội dung cuộc họp.

+ Chia các thành viên tham gia cuộc họp thành 2 nhóm: nhóm nam và nhóm nữ;

+ Từng nhóm cử ra nhóm trưởng để ghi chép và tổng hợp ý kiến, sau đó tiến hành chấm điểm để bình chọn lại thứ tự ưu tiên cho các hoạt động trong bảng kế hoạch đề xuất của Tổ công tác;

+ Nhóm trưởng tổng hợp và trình bày kết quả của nhóm mình trước toàn cuộc họp.

- Tổ trưởng Tổ công tác tổng hợp kết quả của hai nhóm và trình bày trước toàn thể cuộc họp. Đây là bản kế hoạch trung hạn chính thức của thôn, buôn sẽ được gửi lên UBND xã.



- Thời gian cuộc họp: 01 buổi.

b. Lập kế hoạch hàng năm (20-30 tháng 5)

Trước khi xây dựng kế hoạch, Trưởng Ban tự quản thôn, buôn huy động lại Tổ công tác lập kế hoạch trung hạn hoặc đã tham gia lập kế hoạch của năm trước; nếu thiếu thì lựa chọn để bổ sung thành viên mới; thành phần Tổ công tác phải đảm bảo theo quy định nêu trong Bước 1 - Lập kế hoạch trung hạn. Tổ công tác có nhiệm vụ lập kế hoạch thôn buôn theo trình tự các bước sau:

Bước 1: Đánh giá chung tình hình thôn, buôn và tình hình thực hiện kế hoạch của năm trước.

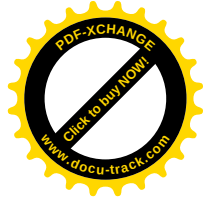
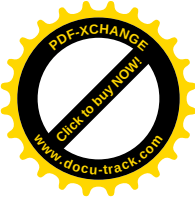
- Nội dung đánh giá:
 - + Thuận lợi, khó khăn trong sản xuất, trong cải thiện đời sống, sinh hoạt của nhân dân trong thôn, buôn;
 - + Những kết quả chủ yếu trong hoạt động sản xuất của năm;
 - + Tình hình thực hiện các hoạt động được giao kế hoạch trong năm về: Tiến độ thực hiện, chất lượng hoạt động (tốt hay xấu); kết quả thực hiện vốn đầu tư (của nhà nước cấp, của nhà tài trợ, của nhân dân đóng góp); công tác quản lý, giám sát; tác động của công trình, hoạt động đến đời sống của người dân ...
- Thời gian thực hiện: trong khoảng 2 giờ.

Bước 2: Lập kế hoạch

- Căn cứ kế hoạch trung hạn đã được xây dựng của thôn, buôn; trên cơ sở kết quả đã đánh giá của bước một, hội nghị tiến hành thảo luận và lựa chọn các hoạt động (trên cơ sở theo thứ tự ưu tiên trong kế hoạch trung hạn); có thể bổ sung hoạt động mới nếu thấy thực sự cần thiết;
- Lựa chọn hoạt động cần thiết và có tính khả thi cao để đưa vào kế hoạch. Phân loại các hoạt động theo 2 phần:
 - + Phần một: Những hoạt động do thôn, buôn tự huy động vốn, công lao động để thực hiện;
 - + Phần hai: Đề xuất tối đa 2 (hai) hoạt động có ngân sách xã, ngân sách huyện hỗ trợ.
- Tiến hành cho điểm và sắp xếp thứ tự ưu tiên cho các hoạt động (như biểu 4);
- Thời gian thực hiện: Trong khoảng 2 đến 3 giờ.

Bước 3: Thông qua kế hoạch

- Tổ chức cuộc họp thôn, buôn để lấy ý kiến của toàn dân, cuộc họp do Trưởng Ban tự quản thôn, buôn chủ trì (hoặc có thể kết hợp thông qua toàn dân trong một cuộc họp thôn, buôn có nội dung khác, nhưng phải đảm bảo hoàn thành đề nộp lên UBND xã theo đúng quy định về mặt thời gian).



- Lưu ý: Nếu thời điểm lập kế hoạch hàng năm trùng với thời điểm lập kế hoạch trung hạn, thì sẽ tiến hành như sau:

+ Ngay sau khi lập xong kế hoạch trung hạn, Tổ công tác tiến hành chọn một số hoạt động (trong bảng kế hoạch trung hạn đã được lập) để đưa vào kế hoạch năm tới và thông qua ngay tại cuộc họp thôn, buôn (trình tự thực hiện như bước 2 và bước 3 ở trên.

- Thời gian thực hiện: trong khoảng từ 2 đến 3 giờ đồng hồ.

2. Lập kế hoạch cấp xã (Thời gian: 01 ngày; Thời điểm: đầu tháng 6)

Bước 1: Chuẩn bị căn cứ, tài liệu:

- Nghị quyết về phát triển kinh tế, xã hội 5 năm, hàng năm của Đảng bộ, của Hội đồng Nhân dân huyện; Kế hoạch định hướng của Ủy ban Nhân dân huyện;

- Nghị quyết về phát triển kinh tế, xã hội của Đảng bộ, của Hội đồng Nhân dân xã; Hệ thống số liệu cơ bản của xã;

- Kế hoạch của các thôn, buôn đệ trình lên.

Bước 2: Thành lập Tổ xây dựng kế hoạch:

-Ủy ban Nhân dân xã thành lập Tổ xây dựng kế hoạch, với thành phần: Đại diện lãnh đạo UBND xã (Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch - làm tổ trưởng); cán bộ Văn phòng UBND xã, địa chính, thống kê, kế toán...

Bước 3. Xây dựng kế hoạch

- Phân tích, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch năm báo cáo

- Sử dụng các biểu mẫu (xem phụ lục đính kèm):

+ Sử dụng Biểu số 1,2 để tổng hợp các chỉ tiêu và số liệu cơ bản từ kế hoạch thôn buôn;

- Tổng hợp danh mục nhu cầu đầu tư và dịch vụ công từ kế hoạch của các thôn buôn (sắp xếp theo thứ tự ưu tiên của kế hoạch thôn, buôn Biểu 4), có xem xét ưu tiên của nam và nữ; Ưu tiên các hoạt động dịch vụ, hỗ trợ kỹ thuật. Đề xuất tối đa 2 (hai) hoạt động cho mỗi thôn, buôn có ngân sách xã, ngân sách huyện hỗ trợ.

- Đề xuất bổ sung nhu cầu chung của xã;

-(Tổng hợp dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của xã bao gồm các phụ lục Biểu B1 & B2), và nhu cầu dịch vụ công (Biểu số 5); danh mục nhu cầu đầu tư (Biểu số 6)

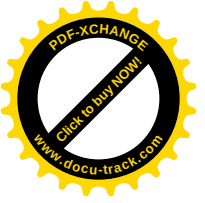
Bước 4: Thông qua kế hoạch.

- Ủy ban Nhân dân xã triệu tập hội nghị thông qua kế hoạch đã được dự thảo.

Thành phần:

+ Đại diện Thường trực Đảng ủy, Thường trực Hội đồng Nhân dân xã;

+ Lãnh đạo UBND xã; Đại diện các bộ phận thuộc UBND xã như: văn phòng, kế toán, địa chính, khuyến nông, văn hóa – xã hội v.v...



+ Đại diện các tổ chức đoàn thể bao gồm: Mặt trận xã, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên v.v...

+ Đại diện Ban tự quản các thôn, buôn (trưởng hoặc phó).

- Cách tiến hành hội nghị:

+ Đại diện Ủy ban Nhân dân xã trình bày dự thảo kế hoạch, bao gồm: phân tích đánh giá tình hình chung của xã, tình hình thực hiện, ước thực hiện kế hoạch năm báo cáo của toàn xã; dự thảo các chỉ tiêu, mục tiêu phấn đấu; danh mục nhu cầu đầu tư và nhu cầu dịch vụ công.

+ Nếu có sự thay đổi nội dung kế hoạch của thôn, buôn trong kế hoạch xã thì Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã có trách nhiệm phân tích, giải thích và làm rõ lý do có sự thay đổi đó để đi đến thống nhất.

+ Đại diện các thôn, buôn có thể giải trình, bảo vệ nội dung kế hoạch của thôn, buôn mình trong hội nghị nếu thấy cần thiết.

- Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã sau khi hoàn thành phải được gửi lên Ủy ban Nhân dân huyện và Phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp chung.

3. Lập kế hoạch cấp huyện

a. Các căn cứ để lập kế hoạch

- Nghị quyết về phát triển kinh tế, xã hội 5 năm của Đảng bộ, của Hội đồng nhân dân huyện; Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Kế hoạch 5 năm phát triển kinh tế, xã hội của huyện;

- Khung hướng dẫn xây dựng kế hoạch của tỉnh;

- Kế hoạch của các xã đệ trình lên;

- Các nguồn lực về tài chính dự kiến từ ngân sách tỉnh hỗ trợ, các chương trình mục tiêu, các khoản thu được để lại cho ngân sách huyện và các khoản đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, của nhân dân trên địa bàn huyện.

b. Thời điểm tiến hành lập kế hoạch: trong khoảng từ ngày 20 tháng 6 đến ngày 15 tháng 7 hàng năm.

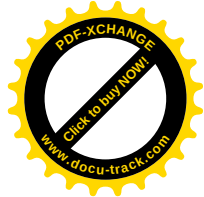
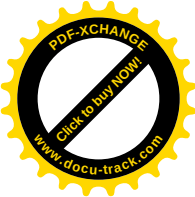
c. Tổ chức lập kế hoạch

Bước 1: Tổng hợp kế hoạch

- UBND huyện chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm, dự báo khả năng thực hiện kế hoạch cả năm, xem xét nhu cầu ưu tiên trong kế hoạch cấp xã để xây dựng dự thảo kế hoạch.

- Việc lồng ghép các nhu cầu ưu tiên của cấp xã vào kế hoạch huyện được thực hiện như sau:

+ Tổng hợp và điều chỉnh các chỉ tiêu từ kế hoạch xã;



+ Tổng hợp các hoạt động ưu tiên của các xã trong bảng nhu cầu dịch vụ công và nhu cầu đầu tư; sắp xếp các hoạt động này theo từng lĩnh vực;

+ Căn cứ vào khả năng nguồn vốn (vốn đầu tư, vốn sự nghiệp, vốn chương trình mục tiêu và các nguồn vốn khác), tiến hành lồng ghép các hoạt động ưu tiên của xã vào nguồn vốn tương ứng, chú trọng vào các hoạt động xoá đói giảm nghèo và ưu tiên cho nhóm đồng bào dân tộc thiểu số.

Sau đó, gửi kế hoạch dự thảo cho các phòng ban liên quan để tham khảo, xin ý kiến sửa đổi, bổ sung.

- Trên cơ sở góp ý của các đơn vị, tiến hành tổng hợp, bổ sung và tổ chức trình bày, xin ý kiến của thường trực UBND huyện.

Bước 2: UBND huyện tổ chức hội nghị thông qua kế hoạch:

- Thành phần: Thường trực Huyện uỷ, Thường trực Hội đồng Nhân dân và Thường trực UBND huyện;

Đại diện các cơ quan: Văn phòng HĐND, Văn phòng UBND huyện; Đại diện các phòng, ban, các tổ chức xã hội. Đại diện lãnh đạo UBND các xã, thị trấn.

- Nội dung:

+ Đại diện lãnh đạo UBND huyện (hoặc Phòng Tài chính - Kế hoạch) trình bày dự thảo kế hoạch; phân tích, giải thích phương pháp, cách làm và nội dung kế hoạch.

+ Các phòng, ban liên quan trình bày các nhu cầu ưu tiên của xã được đưa vào kế hoạch;

+ Thành viên hội nghị tham gia đóng góp ý kiến, đề nghị điều chỉnh, bổ sung (nếu có);

Bước 3: Hoàn chỉnh và trình kế hoạch huyện

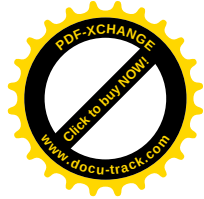
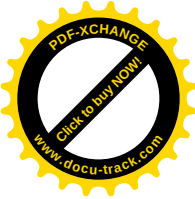
- Phòng Tài chính - Kế hoạch chịu trách nhiệm hoàn thiện kế hoạch dự thảo và trình UBND huyện thông qua để trình lên Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Giai đoạn 3: GIAO KẾ HOẠCH

1. Đối với cấp huyện:

- Thời điểm giao kế hoạch: đầu tháng 1 hàng năm;

- Sau khi nhận được các chỉ tiêu kế hoạch từ cấp tỉnh, HĐND huyện triệu tập cuộc họp thông qua để ra nghị quyết. Trên cơ sở Nghị quyết của HĐND, Phòng TC-KH tham mưu cho UBND huyện phân bổ và giao chỉ tiêu cho các xã và các phòng ban liên quan.



2. Đối với cấp xã:

- Thời điểm: cuối tháng 1 hàng năm
- Sau khi nhận được kế hoạch UBND huyện giao, UBND xã chịu trách nhiệm phân bổ lại chỉ tiêu cho các thôn, buôn để thực hiện.
- Các chỉ tiêu kế hoạch giao cho xã và thôn buôn được trưng bày tại uỷ ban xã để mọi người dân được biết

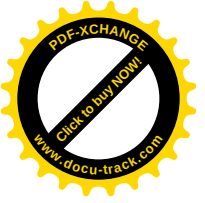
Giai đoạn 4: TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Tại thôn, buôn:

- Sau khi được Uỷ ban Nhân dân xã giao kế hoạch, Ban tự quản thôn, buôn phổ biến và hướng dẫn các thành viên trong thôn, buôn thực hiện kế hoạch. Đồng thời tập hợp những khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện kế hoạch để báo cáo lãnh đạo xã cho ý kiến chỉ đạo và tạo điều kiện hỗ trợ.
- Đối với hoạt động, công trình xây dựng do thôn, buôn tự huy động và thực hiện. Thôn, buôn thành lập 2 nhóm: Nhóm quản lý và Nhóm giám sát. Các nhóm này có trách nhiệm tổ chức thực hiện, quản lý và giám sát quá trình thực hiện các hoạt động.
- Uỷ ban Nhân dân xã có trách nhiệm hỗ trợ thôn, buôn trong quá trình thực hiện các các hoạt động;
- Trường hợp có hỗ trợ nguồn vốn từ bên ngoài, xã sẽ tiếp nhận các nguồn vốn hỗ trợ của các tổ chức bên ngoài thông qua tài khoản của xã và cung cấp nguồn vốn này cho các thôn, buôn; cùng tham gia với thôn, buôn ký kết các hợp đồng thực hiện hoạt động; làm đầu mối trình cơ quan cấp huyện phê duyệt các bản dự toán do thôn, buôn xây dựng đối với các hoạt động do thôn, buôn tự tổ chức thực hiện; tham gia nghiệm thu và bàn giao công trình sau khi hoàn thành; tổng hợp các chứng từ kế toán để quyết toán với các đơn vị tài trợ; thông báo công khai các nguồn tài chính cho thôn, buôn biết.

2. Cấp xã:

- Sau khi Uỷ ban Nhân dân huyện giao kế hoạch, Uỷ ban Nhân dân xã có trách nhiệm phổ biến, chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức, đơn vị, các thôn, buôn thực hiện thắng lợi kế hoạch.
- Đối với các công trình xây dựng do Uỷ ban Nhân dân xã làm chủ đầu tư, phải thành lập Ban quản lý công trình và Ban giám sát thực hiện công trình để tiến hành thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư - xây dựng.
- Định kỳ hàng tháng, quý, Uỷ ban Nhân dân xã phải có báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch lên Uỷ ban Nhân dân huyện đồng thời có báo cáo kết thúc năm kết hoạch (đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch) lên Uỷ ban Nhân dân huyện vào cuối năm.



Giai đoạn 5: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Đối với thôn, buôn:

- Trước khi xây dựng kế hoạch, Trưởng thôn, buôn cùng với Tổ công tác có trách nhiệm đánh giá tình hình thực hiện tất cả các hoạt động của kế hoạch kỳ trước, tập trung vào các nội dung sau:

- + Đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch;
- + Đánh giá chất lượng, tiến độ của công việc;
- + Tác động của các hoạt động đối với đời sống của nhân dân trong thôn, buôn;
- + Công khai tài chính của các hoạt động đã thực hiện.

- Kết quả đánh giá sẽ được Trưởng Ban tự quản thôn, buôn trình bày tại hội nghị xây dựng kế hoạch; đồng thời báo cáo lên Ủy ban Nhân dân xã để biết và tổng hợp chung cho toàn xã.

2. Đối với Ủy ban Nhân dân xã:

- Hàng năm Ủy ban nhân dân xã tổ chức đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch của cấp mình 2 lần, lần thứ nhất tiến hành đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm (trước khi tiến hành lập kế hoạch) và lần thứ hai đánh giá tình hình thực hiện cả năm (vào tháng 12 hàng năm).

- Về nội dung, đánh giá về tiến độ và chất lượng các hoạt động đã triển khai; đánh giá những thuận lợi, khó khăn trong quá trình thực hiện kế hoạch cũng như các vấn đề khó khăn vướng mắc cần được tháo gỡ; đánh giá mức độ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được cấp trên giao; so sánh giữa kết quả hoàn thành so với kế hoạch và so sánh với năm trước.

- Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch của UBND xã phải được gửi lên Ủy ban Nhân dân huyện.

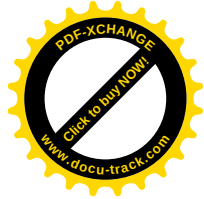
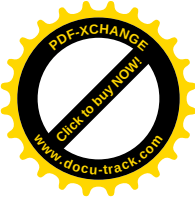
3. Đối với cấp huyện

Trên cơ sở báo cáo của các xã và tình hình chung của toàn huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chịu trách nhiệm tổng hợp, phân tích và phối hợp với các phòng, ban trong huyện để giúp Ủy ban Nhân dân huyện xây dựng báo cáo đánh giá về tình hình thực hiện kế hoạch của toàn huyện. Hàng năm tiến hành đánh giá 2 lần: Lần thứ nhất đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm (trước khi xây dựng kế hoạch năm sau); lần thứ hai đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch cả năm (thực hiện vào cuối năm).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ triển khai lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từ cơ sở

- Lập kế hoạch năm 2008: Thực hiện ở 04 huyện: Huyện Lắk, Huyện Ea Hleo, Huyện Ea Kar, Huyện Krông Năng.



- Lập kế hoạch năm 2009: Thực hiện ở 08 huyện, bao gồm: Huyện Lắk, Huyện Ea Hleo, Huyện Ea Kar, Huyện Krông Năng (tiếp tục); Nhân rộng thêm 04 huyện: Huyện Ea Súp, Huyện Buôn Đôn, Huyện Ma Drak, Huyện Krông Bông.

- Lập kế hoạch năm 2010: Thực hiện ở tất cả 13 huyện, thành phố, bao gồm: Huyện Lắk, Huyện Ea Hleo, Huyện Ea Kar, Huyện Krông Năng, Huyện Ea Súp, Huyện Buôn Đôn, Huyện Ma Drak, Huyện Krông Bông (tiếp tục); Nhân rộng ở 05 huyện, thành phố: Huyện Krông Buk, Huyện Krông Pách, Huyện Cư Mgar, Huyện Krông Ana và các xã của Thành phố Buôn Ma Thuột.

2. Trách nhiệm của các sở, ngành, đơn vị

a. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư: Triển khai đến Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện Quy trình này vào công tác Xây dựng kế hoạch hàng năm; Phối hợp với Ban quản lý Dự án Phát triển nông thôn tổ chức hướng dẫn cho các huyện, thành phố thành lập nhóm công tác, nhóm tiểu giảng viên cấp huyện và tổ chức tập huấn, hướng dẫn Quy trình cho các tổ chức này;

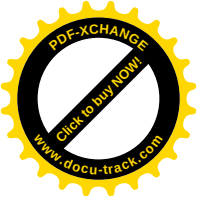
b. Giám đốc Sở Tài chính: Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối nguồn vốn sự nghiệp kinh tế cho UBND các huyện, thành phố để thực hiện chương trình này; hướng dẫn việc phân bổ, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán đối với nguồn vốn này khi triển khai thực hiện ở các cấp.

c. Các đơn vị có quản lý Chương trình mục tiêu Quốc gia: Ban Dân tộc; Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Giáo dục - Đào tạo, Sở Y tế phối hợp lồng ghép nguồn vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia để triển khai ở các huyện đạt hiệu quả cao nhất.

d. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho UBND các xã, thị trấn và Ban tự quản thôn, buôn, khối phố về phương pháp lập kế hoạch theo Quy trình; Lập kế hoạch định hướng của cấp huyện để làm cơ sở cho các xã lập kế hoạch cấp xã; Thực hiện lồng ghép kế hoạch của các xã, thị trấn (đã tổng hợp từ kế hoạch của thôn, buôn, khối phố) vào kế hoạch chung của huyện; Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn: Vốn sự nghiệp kinh tế, vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia, vốn của các nhà tài trợ, các hoạt động dịch vụ công như khuyến nông, khuyến lâm, khuyến công và huy động đóng góp từ nhân dân trong thôn, buôn thực hiện những hoạt động đã được lựa chọn; Hàng năm phải đảm bảo có từ 1 (một) đến 2 (hai) hoạt động cho mỗi thôn, buôn có ngân sách xã, ngân sách huyện hỗ trợ; ưu tiên các hoạt động dịch vụ, hỗ trợ kỹ thuật.

Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, UBND các xã và thôn, buôn, khối phố thực hiện lập kế hoạch theo đúng Quy trình.

e. Ban quản lý Dự án Phát triển nông thôn Đắk Lắk cân đối vốn ODA và phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các huyện để hỗ trợ công tác tập huấn và hướng dẫn thực hiện quy trình cho các huyện, các xã, các thôn, buôn;

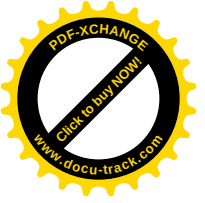


3. Chế độ báo cáo

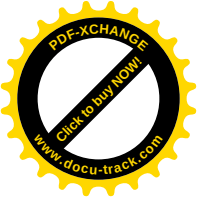
- Hàng năm, các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng hợp, báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh (và Sở Kế hoạch và Đầu tư) kết quả bố trí, lồng ghép các nguồn vốn, các chương trình thuộc phạm vi đơn vị quản lý để thực hiện Quy trình và kết quả thực hiện Lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từ cơ sở ở địa phương.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư thường xuyên giám sát, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện lập kế hoạch theo Quy trình ở các huyện; Tiếp nhận và tổng hợp báo cáo của các sở, ngành, địa phương; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Quy trình./.

CHỦ TỊCH
Lữ Ngọc Cư
(Đã ký)



Phụ Lục 1: Các Bảng biểu lập kế hoạch



DPI

Dak Lak

Dự án Phát triển nông thôn Đắk Lắk (DPI / GTZ)
Sở Kế hoạch và Đầu tư
17 Lê Duẩn, TP Buôn Ma Thuột
Tỉnh Đắk Lắk / Việt Nam

tel. +84-(0)50-858.431/.476/.504
fax +84-(0)50-850.236
E-mail info@gtz-rddl.org
website www.rddl-daklak.org
www.gtz.de/vietnam